TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HSST
Ngày 28-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Bàn Văn Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Tráng Thị M, sinh năm 1969 tại M, tỉnh H; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tráng A K và bà Giàng Thị C; bị cáo có chồng là Giàng A T và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 3 năm 2018 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Hà Văn C, Lò Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/3/2018, Tráng Thị M đi đến đường dân sinh của bản C, xã Đ, huyện M thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, M đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói ni lon màu xanh bên trong đựng 02 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) với giá 80.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M mang về nhà cất giấu tại khe gỗ trong buồng ngủ.

Đến 14 giờ 00 phút ngày 05/3/2018, khi M đang ở nhà thì có Hà Văn C và Lò Văn H đến nhà M hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp, M đồng ý. Hà Văn C đưa cho M 100.000 đồng, M cầm tiền và đi vào trong buồng ngủ bóc vỏ lớp ni lon màu xanh, cầm 02 viên ma túy tổng hợp ra đưa cho C. Sau khi mua được ma túy, C và H đi về, trên đường về đến bản A1, xã Đ, huyện M thì vào bụi cây ven đường bỏ ma túy ra sử dụng. Khi C và H vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xét nghiệm ma túy bằng Test thử nhanh đối với C và H. Kết quả kiểm tra xác định C và H đều dương tính với ma túy.

Mở rộng điều tra, ngày 05/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tráng Thị M. Quá trình bắt giữ, thu giữ của Tráng Thị M số tiền 100.000 đồng.

Cáo trạng số 71/CT-VKSMC ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Tráng Thị M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng Thị M từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh ni lon xanh đen; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Hà Văn C; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Lò Văn H.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Tráng Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người vi phạm hành chính lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 05/3/2018; vật chứng đã thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/3/2018, Tráng Thị M đã có hành vi bán trái phép 02 viên ma túy tổng hợp cho Hà Văn C với giá 100.000 đồng, để Hà Văn C và Lò Văn H sử dụng. Tráng Thị M thu lời bất chính số tiền là 20.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo không nghiện chất ma túy, song do hám lời nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh ni lon xanh đen; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Hà Văn C; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Lò Văn H, xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 01/3/2018 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn C và Lò Văn H là hành vi vi phạm hành chính. Ngày 10/4/2018, Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tráng Thị M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng Thị M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng chẵn) do bị cáo phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh ni lon xanh đen; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Hà Văn C; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Lò Văn H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Tráng Thị M phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)
Trần Thị Hiến